

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 04-4-2023

*V/v: tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Nguyệt Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Hữu Thìn.

2. Bà Hoàng Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lưu Thị Lan H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ N, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoài L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ M, thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn - chị Lưu Thị Lan H trình bày:

Về hôn nhân: Chị H chung sống với anh L từ năm 2018 trên cơ sở tự nguyện, được tìm hiểu, ngày 27/11/2019 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng

6/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L không có trách nhiệm với gia đình, vay nợ khắp nơi và không trung thực. Sự việc đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không được, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng và đã ly thân từ tháng 3/2022 cho đến nay. Chị H nhận thấy tình cảm không còn, không thể hàn gắn để quay lại chung sống nên yêu cầu được ly hôn với anh L.

Về nuôi con: Chị H khai vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Tú A, sinh ngày 15/12/2019. Hiện nay, cháu Tú A đang sống với chị H, sau khi ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H khai vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Hoài L đã được Tòa án thông báo hợp lệ về việc thụ lý vụ án và triệu tập nhiều lần nhưng cố tình trốn tránh không hợp tác do đó không tiến hành lấy được lời khai và hòa giải.

Theo biên bản xác minh ngày 14/02/2023 tại thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng bà Nguyễn Thị T, mẹ đẻ của anh Nguyễn Hoài L cho biết: Bà là người nhận các văn bản tố tụng của Tòa án thay cho anh L, sau khi nhận bà đã thông tin cho anh L, anh L biết việc chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng không đến Tòa án để làm thủ tục. Tết Nguyên đán 2023, anh L về nhà, bà Tuyên có nói chuyện với anh L về việc ly hôn của hai vợ chồng nhưng anh L nói “Kệ chị H muốn làm gì thì làm”. Sau khi kết hôn, anh L và chị H sống ngoài thành phố, không sống chung với bà T nên bà cũng không biết nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Hai vợ chồng đã ly thân từ năm 2022, bà T cũng không biết địa chỉ cụ thể của anh L hiện nay mà chỉ liên lạc qua điện thoại. Anh L, chị H có một con chung tên Nguyễn Tú A hiện nay đang sống với chị H tại thành phố C. Anh L, chị H không có tài sản chung và vay nợ chung.

Tại phiên tòa, chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với anh L.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự, không có vi phạm trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, cố tình trốn tránh trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lưu Thị Lan H.
- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tú A, sinh ngày 15/12/2019 cho chị Lưu Thị Lan H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Lưu Thị Lan H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Chị Lưu Thị Lan H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoài L. Anh L có địa chỉ thường trú tại thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất đến tham gia phiên tòa vào ngày 21/3/2023 nhưng vắng mặt không có lý do vì vậy Hội đồng xét quyết định hoãn phiên tòa. Bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa vào ngày 04/4/2023 nhưng tiếp tục vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị H và anh L kết hôn năm 2019, hôn nhân tự nguyện, được tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Hôn nhân giữa chị H và anh L là hôn nhân hợp pháp, được Nhà nước công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống hạnh phúc vợ chồng lại phát sinh mâu thuẫn. Theo chị H, nguyên nhân mâu thuẫn do anh L không có trách nhiệm với gia đình, vay nợ khắp nơi và không trung thực. Quá trình giải quyết vụ án, anh L không hợp tác, nên không ghi nhận được ý kiến của anh L. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh ngày 14/02/2023 thể hiện vợ chồng chị H anh L mâu thuẫn và đã ly thân từ năm 2022. Theo Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình “*Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”; “*Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau*”. Tuy nhiên, trong cuộc sống vợ chồng giữa chị H và anh L không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau mà phát sinh mâu thuẫn dẫn đến ly thân. Anh L biết việc chị H yêu cầu ly hôn nhưng không có thiện chí hòa giải tháo gỡ mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Nhận thấy mâu thuẫn giữa các bên đương sự là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa, chị H vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với anh L do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị H.

[3] *Về con chung*: Chị H và anh L có một con chung tên Nguyễn Tú A, sinh ngày 15/12/2019. Chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tú A sau khi ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy, cháu Tú A hiện nay còn nhỏ, rất cần sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của cha mẹ. Tuy nhiên, tại biên bản xác minh ngày 14/02/2022 thể hiện, anh L cố tình trốn tránh, giấu địa chỉ, người nhà của anh L cũng không biết hiện nay anh L sống ở đâu. Mặt khác, từ nhỏ cho tới thời điểm giải quyết ly hôn, cháu Tú A sống với mẹ. Giao con gái cho mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng cũng phù hợp với tâm sinh lý và sự phát triển của cháu. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu Tú A cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Lưu Thị Lan H khai vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét. Trường hợp sau khi ly hôn mà phát sinh tranh chấp thì đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác.

[5] *Về án phí*: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lưu Thị Lan H được ly hôn với anh Nguyễn Hoài L.

2. *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Tú A, sinh ngày 15/12/2019 cho chị Lưu Thị Lan H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tú A đủ 18 tuổi. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm non con mà không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có.

4. *Về án phí*: Chị Lưu Thị Lan H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm sung quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001836 ngày 31/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

5. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- Chi cục THADS huyện Nguyên Bình;
- UBND phường S;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mã Nguyệt Thu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Hữu Thìn

Hoàng Thị Tuyết

Mã Nguyệt Thu